

Số: **22** /QĐ-HĐNTNN

Hà Nội, ngày **05** tháng **9** năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh sách Chuyên gia của Hội đồng nghiệm thu
Nhà nước các công trình xây dựng năm 2016**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU NHÀ NƯỚC
CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**

Căn cứ Quyết định số 310/QĐ-TTg ngày 27/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Hội đồng nghiệm thu Nhà nước các công trình xây dựng (Hội đồng);

Căn cứ Quyết định số 51/QĐ-HĐNTNN ngày 30/12/2014 của Chủ tịch Hội đồng nghiệm thu Nhà nước các công trình xây dựng về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng;

Căn cứ Công văn số 4465/VPCP-KTN ngày 08/6/2016 của Văn phòng Chính phủ về việc thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng đối với tình hình triển khai thi công, nghiệm thu và chất lượng các công trình do Hội đồng nghiệm thu Nhà nước tổ chức kiểm tra, nghiệm thu năm 2015;

Xét đề nghị của Ủy viên Thường trực Hội đồng – Cục trưởng Cục Giám định Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách Chuyên gia của Hội đồng nghiệm thu Nhà nước các công trình xây dựng năm 2016 theo Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Trên cơ sở danh sách Chuyên gia tại Phụ lục đính kèm Quyết định này, căn cứ yêu cầu thực tế trong quá trình hoạt động, Ủy viên Thường trực Hội đồng - Cục trưởng Cục Giám định Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng đề xuất danh sách Tổ Chuyên gia đối với từng công trình và trình Lãnh đạo Hội đồng xem xét, quyết định.

Điều 3. Giao Cơ quan Thường trực Hội đồng - Cục Giám định Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng ký hợp đồng với các Chuyên gia thực hiện các nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động của Hội đồng.

Điều 4. Các Chuyên gia Hội đồng, Cơ quan Thường trực Hội đồng và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *th*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu VT, GD.

TM. HỘI ĐỒNG
XÂY DỰNG CHỦ TỊCH



BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG
Phạm Hồng Hà

PHỤ LỤC
DANH SÁCH CHUYÊN GIA HỘI ĐỒNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số **22**/QĐ-HĐNTNN ngày **05/9** /2016)

TT	Họ và tên	Chuyên ngành	Đơn vị công tác
I CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG			
1	GS.TS. Dương Học Hải	Đường	Đại học Xây dựng
2	PGS.TS. Bùi Phú Doanh	Đường	Đại học Xây dựng
3	PGS.TS. Nguyễn Quang Đạo	Đường	Đại học Xây dựng
4	PGS.TS. Hoàng Tùng	Đường	Đại học Xây dựng
5	PGS.TS. Vũ Hoài Nam	Đường	Đại học Xây dựng
6	GS.TS. Vũ Đình Phụng	Đường	Đại học Xây dựng
7	TS. Cao Phú Cường	Đường	Đại học Xây dựng
8	TS. Dương Tất Sinh	Đường	Học viện Kỹ thuật Quân sự
9	PGS.TS. Doãn Minh Tâm	Đường	Viện Khoa học Công nghệ GTVT
10	GS. TS. Phạm Huy Khang	Đường	Đại học Giao thông vận tải
11	Ths. Nguyễn Văn Nhậm	Cầu	Đại học Giao thông vận tải
12	GS.TS. Nguyễn Viết Trung	Cầu	Đại học Giao thông vận tải
13	PGS.TS. Nguyễn Thị Tuyết Trinh	Cầu	Đại học Giao thông vận tải
14	TS. Bùi Tiến Thành	Cầu	Đại học Giao thông vận tải
15	TS. Ngô Văn Minh	Cầu	Đại học Giao thông vận tải
16	PGS.TS. Hoàng Quang Luận	Cầu	Viện Khoa học Công nghệ GTVT
17	TS. Đỗ Hữu Thắng	Cầu	Viện Khoa học Công nghệ GTVT
18	TS. Phùng Mạnh Tiến	Cầu	Công ty TNHH Thế giới kỹ thuật
19	KSC. Nguyễn Tiến Công	Cầu	Công ty CP Tư vấn ĐT & XD GTVT
20	TS. Lê Công Thành	Đường sắt	Đại học Giao thông vận tải
21	TS. Trương Trọng Vương	Đường sắt	Đại học Giao thông vận tải
22	PGS.TS. Phạm Văn Ký	Đường sắt	Đại học Giao thông vận tải
II CÔNG TRÌNH NGẦM			
23	KSC. Ngô Xuân Thịnh	Hầm	Tổng Công ty tư vấn thiết kế GTVT
24	TS. Nguyễn Thế Phùng	Hầm	Đại học Xây dựng
25	GS.TS. Đỗ Như Tráng	Công trình ngầm	Học viện Kỹ thuật Quân sự
26	GS.TS. Nguyễn Quang Phích	Công trình ngầm	Chủ tịch Hội công trình ngầm Việt Nam
27	PGS.TS. Nguyễn Đức Nguồn	Công trình ngầm	Đại học Kiến trúc Hà Nội
III CÔNG TRÌNH THỦY ĐIỆN			
28	GS.TS. Nguyễn Chiến	Thủy công	Đại học Thủy lợi
29	GS.TS. Nguyễn Cảnh Thái	Thủy công	Đại học Thủy lợi
30	GS.TS. Vũ Thanh Te	Thủy công	Đại học Thủy lợi
31	PGS.TS. Huỳnh Bá Kỹ Thuật	Thủy công	Đại học Xây dựng
32	PGS.TS. Vũ Hữu Hải	Thủy công	Đại học Xây dựng
33	KSCC. Nguyễn Đức Đạt	Thủy công	Tập đoàn Điện lực Việt Nam
34	KSC. Nguyễn Tài Sơn	Thủy công	Công ty CP Tư vấn xây dựng điện 1
IV CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP			
35	PGS.TS. Trần Chùng	Kết cấu bê tông	Hội Kết cấu và Công nghệ Việt Nam
36	TS. Nguyễn Đại Minh	Kết cấu bê tông	Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng
37	TS. Lê Minh Long	Kết cấu bê tông	Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng
38	TS. Vũ Hoàng Hiệp	Kết cấu bê tông	Đại học Kiến trúc Hà Nội
39	PGS.TS. Hoàng Nam	Kết cấu bê tông	Trường Đại học Bách khoa TPHCM
40	GS.TS. Phan Quang Minh	Kết cấu bê tông	Đại học Xây dựng
41	TS. Lê Trường Giang	Kết cấu bê tông	Cục Giám định nhà nước về CLCTXD
42	PGS.TS. Nguyễn Quang Viên	Kết cấu thép	Đại học Xây dựng
43	GS.TS. Phạm Văn Hội	Kết cấu thép	Đại học Xây dựng
44	PGS.TS. Vũ Quốc Anh	Kết cấu thép	Đại học Kiến trúc Hà Nội
45	Ths. Vũ Huy Hoàng	Kết cấu thép	Đại học Kiến trúc Hà Nội
46	PGS.TS. Nguyễn Võ Thông	Kết cấu thép	Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng

102

TT	Họ và tên	Chuyên ngành	Đơn vị công tác
V	THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ		
47	KSC. Bùi Thúc Khiết	Thiết bị thủy điện	Tập đoàn Điện lực Việt Nam
48	CVCC. Phạm Văn Từ	Thiết bị điện	Tập đoàn Điện lực Việt Nam
49	KSCC. Kim Văn Hòa	Thiết bị điện	Tập đoàn Điện lực Việt Nam
50	TS. Nguyễn Tường Tấn	Nhiệt điện	Tập đoàn Điện lực Việt Nam
51	KSC. Đinh Văn Hoán	Nhiệt điện	Tập đoàn Điện lực Việt Nam
52	TS. Hoàng Xuân Quốc	Nhiệt điện	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
53	KSC. Đỗ Quang Vinh	Nhiệt điện	Cục KTAT và MT CN - Bộ Công Thương
54	TS. Ngô Tuấn Kiệt	Nhiệt điện	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ VN
55	PGS.TS. Nguyễn Sơn Lâm	Dây chuyền công nghệ	Đại học Bách khoa Hà Nội
56	KSCC. Lê Đức Chấn	Hệ thống điện	Ban Quản lý dự án Nhiệt điện 1 - EVN
VI	VẬT LIỆU XÂY DỰNG		
57	GS.TS. Phạm Duy Hữu	Vật liệu xây dựng	Đại học Giao thông vận tải
58	PGS.TS. Cao Duy Tiến	Vật liệu xây dựng	Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng
59	TS. Nguyễn Đức Thắng	Vật liệu xây dựng	Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng
60	TS. Lê Anh Tuấn	Vật liệu xây dựng	Đại học Bách khoa TP.HCM
61	PGS.TS. Nguyễn Văn Chánh	Vật liệu xây dựng	Đại học Bách khoa TP.HCM
62	PGS.TS. Nguyễn Văn Tuấn	Vật liệu xây dựng	Đại học Xây dựng
63	TS. Nguyễn Quang Hiệp	Vật liệu xây dựng	Cục Giám định nhà nước về CLCTXD
64	PGS.TS. Hoàng Phó Uyên	Vật liệu xây dựng	Viện Khoa học thủy lợi
65	TS. Phan Hữu Duy Quốc	Vật liệu xây dựng	Tập đoàn Shimizu
66	PGS.TS. Vũ Quốc Vương	Vật liệu xây dựng	Đại học Thủy lợi
67	TS. Nguyễn Duy Hiếu	Vật liệu xây dựng	Đại học Kiến trúc Hà Nội
VII	ĐỊA CHẤT - NỀN MÓNG		
68	GS.TSKH. Phạm Văn Ty	Địa chất công trình	Đại học Mỏ địa chất
69	PGS.TS. Phạm Hữu Sy	Địa chất công trình	Đại học Thủy lợi
70	KSCC. Bùi Khôi Hùng	Địa chất công trình	Công ty CP Tư vấn xây dựng điện 1
71	KSC. Hoàng Khắc Bá	Địa chất công trình	Công ty CP Tư vấn xây dựng thủy lợi 1
72	PGS.TS. Đậu Văn Ngộ	Địa chất công trình	Đại học Bách khoa TP.HCM
73	TS. Lê Thiết Trung	Nền móng	Đại học Xây dựng
74	PGS.TS. Nguyễn Bảo Việt	Nền móng	Đại học Xây dựng
75	TS. Nguyễn Minh Tâm	Nền móng	Đại học Bách khoa TP.HCM
76	PGS.TS. Châu Ngọc Ân	Nền móng	Đại học Bách khoa TP.HCM
77	PGS.TS. Nguyễn Bá Kế	Nền móng	Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng
78	TS. Trịnh Việt Cường	Nền móng	Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng
79	TS. Nguyễn Hồng Sinh	Nền móng	Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng
VIII	CHUYÊN NGÀNH KHÁC		
80	TS. Ngô Văn Hới	Quan trắc	Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng
81	KSC. Trần Mạnh Nhất	Quan trắc	Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng
82	TS. Nguyễn Anh Dũng	Quan trắc	Hội Cơ học đất và Địa kỹ thuật công trình Việt Nam

TT	Họ và tên	Chuyên ngành	Đơn vị công tác
VIII CHUYÊN NGÀNH KHÁC			
83	TS. Trần Ngọc Quang	Cơ điện	Đại học Xây dựng
84	Ths. Nguyễn Văn Hùng	Cơ điện	Đại học Xây dựng
85	GS.TS. Trần Hiếu Nhuệ	Cấp thoát nước	Đại học Xây dựng
86	TS. Trần Thanh Sơn	Cấp thoát nước Môi trường nước	Đại học Kiến trúc Hà Nội
87	TS. Nguyễn Hữu Đầu	Cảng đường thủy	Đại học Xây dựng
88	PGS.TS. Phạm Văn Giáp	Cảng đường thủy	Đại học Xây dựng
89	TS. Bùi Việt Đông	Cảng đường thủy	Đại học Xây dựng
90	ThS. Lê Văn Khương	Cơ khí xây dựng	Tổng Công ty CoMa
91	TS. Vũ Liêm Chính	Cơ khí xây dựng	Đại học Xây dựng
92	PGS.TS. Lê Quân	Kiến trúc	Đại học Kiến trúc Hà Nội
93	PGS.TS. Bùi Anh Hòa	Luyện kim	Đại học Bách khoa Hà Nội
94	TS. Lê Văn Hiếu	Hóa dầu	Đại học Bách khoa Hà Nội
95	PGS.TS. Nguyễn Hồng Liên	Hóa dầu	Đại học Bách khoa Hà Nội
96	TS. Bạch Anh Tuấn	Đường ống, Bể chứa	Công ty TVXD Petrolimex
97	PGS.TS. Lê Tòng	Điện	Đại học Giao thông vận tải
98	TS. Nguyễn Duy Việt	Thông tin, tín hiệu	Đại học Giao thông vận tải
99	PGS.TS. Lê Văn Doanh	Đầu máy toa xe	Đại học Giao thông vận tải
100	GS.TS. Đỗ Đức Tuấn	Đầu máy toa xe	Đại học Giao thông vận tải

D
U
N
G

12